SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Đính kèm theo công văn số: 309 /BCB-BVLVT về việc công bố cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe của Bệnh viện Lê Văn Thịnh ngày 17 tháng 5 năm 2024)

A. Trình độ sau đại học

I. BS NT YHCT – Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Cao Phạm Thanh Duy	CKI	Ngoại khoa	018517/HCM-CCHN	Ngoại khoa	6	Bệnh học và điều trị ngoại khoa tổng quát	- Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Bỏng gân – Trật khớp và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Sỏi tiết niệu và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh Bỏng và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Trĩ – Sa trực tràng và biến chứng	Khoa Ngoại Tổng Hợp	39
2	Ngô Thành Trung	CKI	Ngoại khoa	048538/HCM-CCHN	Ngoại khoa	3				
3	Nguyễn Hải Thy	CKI	Ngoại khoa	0036830/HCM-CCHN	Ngoại Khoa	7				
4	Ngô Thị Song Cập	CKI	Sản Khoa	000092/KG-CCHN	Sản Khoa	11	Bệnh học và điều trị kết hợp phụ khoa	- Chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa và ứng dụng nghiên cứu: Rối loạn kinh nguyệt: Rong kinh – Rong huyết, Thống kinh theo YHHĐ và YHCT	Khoa Phụ Sản	45
5	Lê Thị Bích Hường	CKII	Sản Khoa	0016084/HCM-CCHN	Sản Khoa	10				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
6	Nguyễn Hương Lan	CKII	Sản Khoa	0019671/HCM-CCHN	Sản Khoa	10		- Chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa và ứng dụng nghiên cứu: Sa sinh dục theo YHHĐ và YHCT - Chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa và ứng dụng nghiên cứu: Hội chứng tiền mãn kinh theo YHHĐ và YHCT - Chẩn đoán, điều trị, phòng ngừa và ứng dụng nghiên cứu: Bế kinh - Vô sinh theo YHHĐ và YHCT		
7	Hồ Phú Anh Minh	CKI	Sản Khoa	0026815/HCM-CCHN	Sản Khoa	9				
8	Phạm Thanh Huyền	CKI	Sản Khoa	045164/HCM-CCHN	Sản Khoa	4				

II. BSCKI YHCT – Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Phan Anh Tuấn	CKI	Da Liễu	046017/HCM-CCHN	Da Liễu	4	Bệnh học và điều trị bệnh ngoài da	- Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Viêm da dị ứng, Mề đay và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Chàm và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý nang lông /Trứng cá và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Zona và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp	Khoa Da Liễu	0

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
								YHHĐ và YHCT bệnh lý Viêm mô tế bào và biến chứng - Xử trí, điều trị và phòng ngừa kết hợp YHHĐ và YHCT bệnh lý Vẩy nến và biến chứng		
2	Ngô Thị Song Cập	CKI	Sản Khoa	000092/KG-CCHN	Sản Khoa	11	Bệnh học và điều trị bệnh Nhi khoa-Nhiễm khoa - Phụ khoa.	- Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Rối loạn kinh nguyệt theo YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Vô sinh theo YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa hội chứng tiền mãn kinh theo YHCT và YHHĐ	Khoa Phụ Sản	45
3	Lê Thị Bích Hường	CKII	Sản Khoa	0016084/HCM-CCHN	Sản Khoa	10				
4	Nguyễn Hương Lan	CKII	Sản Khoa	0019671/HCM-CCHN	Sản Khoa	10				
5	Hồ Phú Anh Minh	CKI	Sản Khoa	0026815/HCM-CCHN	Sản Khoa	9				
6	Phạm Thanh Huyền	CKI	Sản Khoa	045164/HCM-CCHN	Sản Khoa	4				
7	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	CKII	Nhi Khoa	0019689/HCM-CCHN	Nhi Khoa	9		- Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Viêm hô hấp theo YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa biến chứng bệnh bại não theoYHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Đái dầm theo YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Cúm YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh Sốt xuất huyết theo YHCT và YHHĐ - Chẩn đoán, điều trị, chăm sóc phòng ngừa bệnh viêm gan siêu vi mạn YHCT và YHHĐ	Khoa Nhi	44
8	Phạm Ngọc Hiệp	Thạc sĩ	Nhi Khoa	0030561/HCM-CCHN	Nhi Khoa	8				
9	Võ Anh Kiệt	CKI	Nhi Khoa	045060/HCM-CCHN	Nhi Khoa	4				

III. Thạc sĩ YHCT- Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Ngô Thị Song Cập	CKI	Sản Khoa	000092/KG-CCHN	Sản Khoa	11	Bệnh học và điều trị kết hợp phụ khoa	- Rối loạn kinh nguyệt: Rong kinh – Rong huyết, Thống kinh - Sa sinh dục - Hội chứng tiền mãn kinh - Mãn kinh - Bế kinh - Vô sinh	Khoa Phụ Sản	45
2	Lê Thị Bích Hường	CKII	Sản Khoa	0016084/HCM-CCHN	Sản Khoa	10				
3	Nguyễn Hương Lan	CKII	Sản Khoa	0019671/HCM-CCHN	Sản Khoa	10				
4	Hồ Phú Anh Minh	CKI	Sản Khoa	0026815/HCM-CCHN	Sản Khoa	9				
5	Phạm Thanh Huyền	CKI	Sản Khoa	045164/HCM-CCHN	Sản Khoa	4				
6	Nguyễn Phan Anh Tuấn	CKI	Da Liễu	046017/HCM-CCHN	Da Liễu	4	Bệnh học và điều trị kết hợp ngoài da	- Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ – YHCT bệnh lý Mề đay - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Chàm - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Mụn trứng cá - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Vảy nến - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Zona	Khoa Da Liễu	0
7	Cao Phạm Thanh Duy	CKI	Ngoại khoa	018517/HCM-CCHN	Ngoại khoa	6	Bệnh học và điều trị ngoại khoa tổng quát	- Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bong gân - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trật khớp - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ -	Khoa Ngoại Tổng Hợp	39
8	Ngô Thành Trung	CKI	Ngoại khoa	048538/HCM-CCHN	Ngoại khoa	3				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
								YHCT bệnh lý Sỏi tiết niệu - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Bỏng - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Trĩ - Bệnh học và điều trị kết hợp YHHĐ - YHCT bệnh lý Sa trực tràng		
9	Nguyễn Hải Thy	CKI	Ngoại khoa	0036830/HCM-CCHN	Ngoại Khoa	7				
10	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	CKII	Nhi Khoa	0019689/HCM-CCHN	Nhi Khoa	9	Bệnh học và điều trị Nhi Khoa – Nhiễm Khoa	- Bại não - Tiêu chảy kéo dài - Động kinh - Viêm gan siêu vi mạn - Bệnh cúm - Sốt xuất huyết	Khoa Nhi	44
11	Phạm Ngọc Hiệp	Thạc sĩ	Nhi Khoa	0030561/HCM-CCHN	Nhi Khoa	8				
12	Võ Anh Kiệt	CKI	Nhi Khoa	045060/HCM-CCHN	Nhi Khoa	4				

B. Trình độ Đại học.

I. Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học – Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nguyễn Thị Hóa	CKI	Xét nghiệm	040433/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6	Thực tập kỹ thuật xét nghiệm 1: Vi sinh – Ký sinh trùng	- Tổng quan về cơ sở thực tập. - Tổ chức – quy mô của phòng thí nghiệm vi sinh – ký sinh trùng tại cơ sở thực tập. - Trình tự thực hiện của một quy trình xét nghiệm. - Các loại bệnh phẩm thường gặp. - Hướng dẫn thu thập bệnh phẩm. - Hướng dẫn vận chuyển – bảo quản bệnh phẩm. - Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lấy – vận chuyển – nhận – bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Quy trình nuôi cấy – định danh vi khuẩn - Kháng sinh đồ. - Ứng dụng kỹ thuật miễn dịch trong chẩn đoán vi sinh. - Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong chẩn đoán vi sinh. - Kỹ thuật soi trực tiếp mẫu bệnh phẩm. - Ứng dụng kỹ thuật miễn dịch trong chẩn đoán ký sinh trùng. - Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong chẩn đoán ký sinh trùng.	Khoa Vi sinh	0
2	Nguyễn Xuân Thành	Cử nhân	Xét nghiệm	006035/BD-CCHN	Xét nghiệm	6				
3	Tạ Mai Việt	Cử nhân	Xét nghiệm	052099/HCM-CCHN	Xét nghiệm	2				
4	Đỗ Bá Tùng	CKI	Xét nghiệm	045469/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				
5	Trần Thị Thùy Linh	CKI	Xét nghiệm	045209/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6	Nguyễn Thị Nhung	CKI	Xét nghiệm	018663/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6	Thực tập kỹ thuật xét nghiệm 2: Hóa sinh – Miễn dịch	- Tổng quan về cơ sở thực tập. - Tổ chức – quy mô của phòng thí nghiệm hóa sinh tại cơ sở thực tập. - Trình tự thực hiện của một quy trình xét nghiệm. - Các loại bệnh phẩm thường gặp. - Hướng dẫn thu thập bệnh phẩm. - Hướng dẫn vận chuyển – bảo quản bệnh phẩm. - Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lấy – vận chuyển – nhận – bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Quy trình phân tích mẫu thử nghiệm - Ứng dụng kỹ thuật miễn dịch trong chẩn đoán. - Ứng dụng kỹ thuật hóa sinh, miễn dịch trong chẩn đoán. - Kỹ thuật miễn dịch nâng cao trong lâm sàng - Biện luận kết quả miễn dịch theo các quy trình phân tích cụ thể. - Ứng dụng kỹ thuật Western Blot, Elisa, huỳnh quang … trong các cơ sở thực tế.	Khoa Hóa sinh	0
7	Phạm Thị Thảo Phương	Cử nhân	Xét nghiệm	049989/HCM-CCHN	Xét nghiệm	3				
8	Quách Ngọc Tường Vi	Cử nhân	Xét nghiệm	047589/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Nguyễn Chu Sơn Hải	Cử nhân	Xét nghiệm	002609/ĐNO-CCHN	Xét nghiệm	5	Thực tập kỹ thuật xét nghiệm 3: Huyết học.	- Tổng quan về cơ sở thực tập. - Tổ chức – quy mô của phòng thí nghiệm huyết học tại cơ sở thực tập. - Trình tự thực hiện của một quy trình xét nghiệm. - Các loại bệnh phẩm thường gặp. - Hướng dẫn thu thập bệnh phẩm. - Hướng dẫn vận chuyển – bảo quản bệnh phẩm. - Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lấy – vận chuyển – nhận – bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Quy trình trình khảo sát lam. - Một số nguyên nhân sai lầm khi khảo sát lam. - Biện luận kết quả khảo sát lam. - Ứng dụng khảo sát lam trong chẩn đoán bệnh. - Định danh nhóm máu hệ ABO và Rhesus - Định danh kháng thể bất thường. - Lựa chọn túi máu phù hợp. - Các xét nghiệm ở giai đoạn cầm máu sơ khởi. - Giai đoạn đông máu huyết tương. - Giai đoạn tiêu sợi huyết.	Khoa Truyền máu - Huyết học	0
10	Trần Quí Phương Linh	CKII	Huyết học	0027415/BYT-CCHN	Huyết học	8				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
11	Đỗ Thị Ngọc Hằng	Cử nhân	Xét nghiệm	040722/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6	Thực tập kỹ thuật xét nghiệm 4: Giải phẫu bệnh.	- Tổng quan về cơ sở thực tập. - Tổ chức – quy mô của phòng thí nghiệm giải phẫu bệnh tại cơ sở thực tập. - Trình tự thực hiện của một quy trình xét nghiệm. - Các loại bệnh phẩm thường gặp. - Hướng dẫn thu thập bệnh phẩm. - Hướng dẫn vận chuyển – bảo quản bệnh phẩm. - Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lấy – vận chuyển – nhận – bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Quy trình phân tích mẫu thử nghiệm. - Ứng dụng kỹ thuật giải phẫu bệnh trong chẩn đoán. - Biện luận kết quả giải phẫu bệnh theo các quy trình phân tích cụ thể.	Khoa Giải phẫu bệnh	0
12	Lê Đình Hy	Cử nhân	Xét nghiệm	039542/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6				
13	Trần Lê Hoài	CKI	Xét nghiệm	028634/HCM-CCHN	Xét nghiệm	7				
14	Nguyễn Thị Hóa	CKI	Xét nghiệm	040433/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6	Thực tập tốt nghiệp	- Tổng quan về cơ sở thực tập. - Tổ chức – quy mô của phòng thí nghiệm tại cơ sở thực tập. -Trình tự thực hiện của một quy trình xét nghiệm. - Các loại bệnh phẩm thường gặp. - Hướng dẫn thu thập bệnh phẩm. - Hướng dẫn vận chuyển – bảo quản bệnh phẩm. - Các văn bản quy phạm pháp luật có liên	Khoa Vi sinh	0
15	Nguyễn Xuân Thành	Cử nhân	Xét nghiệm	006035/BD-CCHN	Xét nghiệm	6				
16	Tạ Mai Việt	Cử nhân	Xét nghiệm	052099/HCM-CCHN	Xét nghiệm	2				
17	Đỗ Bá Tùng	CKI	Xét nghiệm	045469/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				
18	Trần Thị Thùy Linh	CKI	Xét nghiệm	045209/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				

STT	Họ tên	Học hàm/ học vị	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB (năm)	Môn học /học phần/ Tín chỉ	Nội dung môn học	Khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
19	Nguyễn Thị Nhung	CKI	Xét nghiệm	018663/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6		quan đến lấy – vận chuyển – nhận – bảo quản mẫu bệnh phẩm. - Quy trình phân tích mẫu thử nghiệm - Ứng dụng kỹ thuật miễn dịch trong chẩn đoán. - Ứng dụng kỹ thuật hóa sinh, miễn dịch trong chẩn đoán. - Kỹ thuật miễn dịch nâng cao trong lâm sàng - Biện luận kết quả miễn dịch theo các quy trình phân tích cụ thể. - Ứng dụng kỹ thuật Western Blot, Elisa, huỳnh quang … trong các cơ sở thực tế. - Quy trình tiếp nhận, bảo quản vận chuyển. - Các kỹ thuật xử lý mẫu vi sinh – ký sinh. - Đọc và trả kết quả xét nghiệm. - Quy trình tiếp nhận, bảo quản vận chuyển. - Các kỹ thuật huyết học trong xét nghiệm lâm sàng - Đọc và trả kết quả huyết học.	Khoa Hóa sinh	0
20	Phạm Thị Thảo Phương	Cử nhân	Xét nghiệm	049989/HCM-CCHN	Xét nghiệm	3				
21	Quách Ngọc Tường Vi	Cử nhân	Xét nghiệm	047589/HCM-CCHN	Xét nghiệm	4				
22	Nguyễn Chu Sơn Hải	Cử nhân	Xét nghiệm	002609/ĐNO-CCHN	Xét nghiệm	5			Khoa Truyền máu - Huyết học	0
23	Trần Quí Phương Linh	CKII	Huyết học	0027415/BYT-CCHN	Huyết học	8				
24	Đỗ Thị Ngọc Hằng	Cử nhân	Xét nghiệm	040722/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6			Khoa Giải phẫu bệnh	0
25	Lê Đình Hy	Cử nhân	Xét nghiệm	039542/HCM-CCHN	Xét nghiệm	6				
26	Trần Lê Hoài	CKI	Xét nghiệm	028634/HCM-CCHN	Xét nghiệm	7				

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Chí Tài

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH

Trần Văn Khanh